

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT	
TT	Tên chương trình đào tạo
I	CTĐT - Tiến sĩ
1	Kinh tế học
2	Kinh tế chính trị
3	Tài chính - Ngân hàng
4	Quản trị kinh doanh
5	Luật Kinh tế
6	Luật Dân sự và Tố tụng dân sự
II	CTĐT - Thạc sĩ
1	Kinh tế học
2	Kinh tế chính trị
3	Kinh tế và Quản lý công
4	Kinh tế quốc tế
5	Tài chính - Ngân hàng
6	Quản trị kinh doanh
7	Kế toán
8	Luật Kinh tế
9	Luật Dân sự và Tố tụng dân sự
10	Luật Dân sự Paris I
11	Luật dân sự chuyên ngành luật tài sản Paris 2
12	Luật Kinh doanh quốc tế Paris 2
III	CTĐT - Đại học
1	Ngành Kinh tế, trình độ đại học
1.1	Kinh tế (Kinh tế học)
1.2	Kinh tế (Kinh tế học) (Chất lượng cao)
1.3	Kinh tế (Kinh tế và Quản lý Công)
1.4	Kinh tế (Kinh tế và Quản lý Công) (Chất lượng cao)
2	Ngành Kinh tế quốc tế, trình độ đại học
2.1	Kinh tế quốc tế (Kinh tế đối ngoại)
2.2	Kinh tế quốc tế (Kinh tế đối ngoại) (Chất lượng cao)
2.3	Kinh tế quốc tế (Kinh tế đối ngoại) (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
3	Ngành Toán kinh tế, trình độ đại học
3.1	Toán kinh tế (Toán ứng dụng trong kinh tế, quản trị và tài chính)
3.2	Toán kinh tế (Toán ứng dụng trong kinh tế, quản trị và tài chính) (Chất lượng cao)
3.3	Toán kinh tế (Toán ứng dụng trong kinh tế, quản trị và tài chính) (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
4	Ngành Quản trị kinh doanh, trình độ đại học

4.1	Quản trị kinh doanh
4.2	Quản trị kinh doanh (Chất lượng cao)
4.3	Quản trị kinh doanh (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
4.4	Quản trị kinh doanh (Quản trị du lịch và lữ hành)
5	Ngành Marketing, trình độ đại học
5.1	Marketing
5.2	Marketing (Chất lượng cao)
5.3	Marketing (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
6	Ngành Kinh doanh quốc tế, trình độ đại học
6.1	Kinh doanh quốc tế, trình độ đại học
6.2	Kinh doanh quốc tế (Chất lượng cao)
6.3	Kinh doanh quốc tế (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
7	Ngành Thương mại điện tử, trình độ đại học
7.1	Thương mại điện tử
7.2	Thương mại điện tử (Chất lượng cao)
7.3	Thương mại điện tử (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
8	Ngành Tài chính - Ngân hàng, trình độ đại học
8.1	Tài chính
8.2	Tài chính - Ngân hàng Chất lượng cao
8.3	Tài chính – Ngân hàng Chất lượng cao bằng tiếng Anh
8.4	Ngân hàng
8.5	Công nghệ tài chính Chất lượng cao
9	Công nghệ tài chính
9.1	Công nghệ tài chính
9.2	Công nghệ tài chính Chất lượng cao
10	Ngành Kế toán
10.1	Kế toán
10.2	Kế toán (Chất lượng cao)
10.3	Kế toán (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
11	Ngành Kiểm toán, trình độ đại học
11.1	Kiểm toán
11.2	Kiểm toán (Chất lượng cao)
12	Ngành Hệ thống thông tin quản lý, trình độ đại học
12.1	Hệ thống thông tin quản lý
12.2	Hệ thống thông tin quản lý (Chất lượng cao)
12.3	Hệ thống thông tin quản lý (Kinh doanh số và Trí tuệ nhân tạo) (Chất lượng cao)
13	Ngành Luật, trình độ đại học
13.1	Luật dân sự
13.2	Luật dân sự Chất lượng cao

13.3	Luật Tài chính - Ngân hàng
13.4	Luật Tài chính - Ngân hàng Chất lượng cao
13.5	Luật Tài chính - Ngân hàng Chất lượng cao tăng cường tiếng Pháp
13.6	Luật (Luật dân sự) (Chất lượng cao bằng tiếng Anh)
14	Ngành Luật kinh tế
14.1	Luật kinh doanh
14.2	Luật kinh doanh Chất lượng cao
14.3	Luật thương mại quốc tế
14.4	Luật thương mại quốc tế Chất lượng cao
15	Chương trình liên kết đào tạo quốc tế (do cơ sở nước ngoài cấp bằng)
15.1	Cử nhân quốc tế UOG
15.2	Cử nhân quốc tế BCU
16	Chương trình kỹ sư/cử nhân tài năng
16.1	Kinh tế học
16.2	Kinh tế và Quản lý công
16.3	Kinh tế đối ngoại
16.4	Kinh doanh quốc tế
16.5	Tài chính - Ngân hàng
16.6	Kế toán
16.7	Kiểm toán
16.8	Hệ thống thông tin quản lý
16.9	Thương mại điện tử
16.10	Quản trị kinh doanh
16.11	Marketing
16.12	Luật dân sự
16.13	Luật tài chính ngân hàng
16.14	Luật thương mại quốc tế
16.15	Luật kinh doanh quốc tế
16.16	Toán ứng dụng trong kinh tế, quản trị và tài chính
17	Chương trình đào tạo VLVH
17.1	Kinh tế học
17.2	kinh tế và quản lý công
17.3	Luật kinh doanh/luật kinh tế
17.4	Luật dân sự
17.5	Luật tài chính ngân hàng